

b. HS nhớ viết 2 khổ thơ vào vở.

c. Chấm, chữa bài

- GV chấm 5 - 7 bài, nhận xét bài viết.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập

Bài 2a:

- GV hướng dẫn cách làm bài.

- Cả lớp và GV nhận xét, chữa bài, chốt lại lời giải đúng

GV chốt : Tùy nghĩa từng từ mà điền d/ r/ gi

C. Củng cố - dặn dò: 1 — 2 p

- HS nhắc lại quy tắc chính tả: d/ r/ gi

- GV nhận xét giờ học, dặn dò về nhà: em nào viết còn mắc lỗi về viết lại.

- HS gấp SGK viết

- HS đọc lại bài, soát lỗi, tự sửa chữa

- HS đọc yêu cầu của bài.

- 3 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vở BT

- HS đọc lại kết quả..

Luyện từ và câu

Ôn từ ngữ về cộng đồng. Ôn tập Câu: Ai làm gì?

I. Mục tiêu :

- Hiểu và phân loại được một số từ ngữ về cộng đồng.

- Biết tìm các bộ phận của câu trả lời cho câu hỏi Ai (con gì, cái gì)? Làm gì?

- Biết đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu đã xác định.

II- **Đồ dùng dạy- học** : - Bảng phụ chép BT 1

III- **Các hoạt động dạy- học chủ yếu** :

A- KTBC : 5' - Gọi 2 em làm B2, 3 tiết trước.

- Nhận xét, cho điểm.

B - Bài mới :

1- GTB: 1'

2- Hướng dẫn làm bài tập:

BT1: 8' - Gọi 1 HS đọc yêu cầu

- GV treo bảng phụ.

- Gọi 1 em lên làm mẫu: xếp 2 từ cộng đồng và cộng tác vào bảng phân loại.

- Gv nhận xét, chốt kết quả đúng

BT 2: 10'

- Gv gọi h/s nêu yêu cầu

- YC trao đổi theo nhóm

- Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả.

- YC học thuộc 3 câu thành ngữ, tục ngữ này.

BT 3: 7'

- Yêu cầu đọc đầu bài.

- Tìm bộ phận trả lời cho câu hỏi : Ai (cái gì, con gì)

- 2 HS làm, lớp theo dõi.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm theo

- 1 HS làm mẫu

- HS làm vào VBT

- 1 em chữa bài.

- 1 em nêu.

- HS giải nghĩa từ “cật”

- Trao đổi nhóm đôi, trả lời

- Tán thành câu a, c; không tán thành câu b.

- Nêu y/c. HS nhận dạng mẫu câu.

- HS tìm và ghi vào VBT

- HS tìm và nêu bộ phận trả lời cho từng câu hỏi theo yêu cầu.

- Tìm bộ phận trả lời cho câu hỏi: làm gì?
- Chốt lại kiến thức.
- BT 4: 7' - Yêu cầu nêu đầu bài.
- Hỏi: 3 câu này đặt theo mẫu câu nào?
- BT4 có gì khác BT 3?
- Chốt về mẫu câu.
- 3- Củng cố, Dặn dò: 1'
- Nhận xét giờ học, nhắc lại nội dung bài.
- Dặn: Tập viết câu theo mẫu Ai là gì?

- HS nêu ý nghĩa bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ai, Làm gì?
- Nêu y/c
- HS nêu
- Thực hiện BT.
- Tự đặt VD và tìm câu hỏi trả lời cho mỗi bộ phận câu.

Buổi chiều

Tư nhiên - xã hội Vệ sinh thân kinh (t2)

I- Mục tiêu:

- Biết vai trò của giấc ngủ đối với sức khỏe của con người. Lập được thời gian biểu hàng ngày.
- GD ý thức bảo vệ cơ quan thân kinh.
- HS K/G lập được thời gian biểu hàng ngày 1 cách hợp lí.

II- Đồ dùng dạy- học:

- Hình trong sách giáo khoa trang 34 , 35

III- Hoạt động dạy - học:

1, Hoạt động 1: Thảo luận

- + GV cho hs thảo luận theo cặp.

- Khi ngủ cơ quan nào của cơ thể được nghỉ ngơi?(cq thân kinh đặc biệt là não)
- Có khi nào bạn ngủ ts không? nêu cảm giác của bạn ngay sau đêm đó? (rất căng thẳng và mệt mỏi)
- Nêu điều kiện để có giấc ngủ tốt? (phòng ngủ thoáng)
- Hàng ngày bạn đi ngủ và thức dậy lúc mấy giờ? (hs tự liên hệ)
- Gọi 1 số cặp lên trình bày kq.

KL:

2, HĐ 2:Thực hành lập thời gian biểu

- Gv cho hs nêu các mục của thời gian biểu.
- YC hs tự lập thời gian biểu của mình.
- Gọi vài em lên giới thiệu.
- + TS chúng ta phải lập thời gian biểu?(Để học tập, sinh hoạt được khoa học)
- + Sinh hoạt và HT theo thời gian biểu có lợi gì?(Cơ quan TK không bị căng thẳng)
- => KL : Nêu mục bạn cần biết.

3, Củng cố - Dặn dò : Cần thực hiện theo thời gian biểu

Tiếng việt +

Luyện từ và câu: Ôn tập câu Ai là gì?, Ai làm gì?

I. Mục đích yêu cầu:

- ôn luyện 2 kiểu câu: Ai(cái gì, con gì)? — là gì? ; Ai- làm gì?
- Biết phân biệt rõ sự khác nhau giữa 2 kiểu câu đó.

Giáo dục HS kỹ năng giao tiếp, trình bày suy nghĩ của mình .

II. đồ dùng D - H:

Bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động D □ H:

1. Giới thiệu bài: 1- 2 p
2. tổ chức cho Hs làm các bài tập: 30- 34 p

Bài 1:

Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để tạo thành câu có mô hình Ai- là gì?

- a.là thủ đô của nước ta.
- b.là thành phố hoa phượng đỏ.
- c.là thành phố nghỉ mát nổi tiếng trên cao nguyên.

GV kết luận:Những từ ngữ trả lời cho câu hỏi ai ...

Bài 2:

Đặt 3 câu có mô hình Ai- là gì? để nói về các bạn trong lớp em.

Bài 3:

Đọc câu sau rồi khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng:

Những người trong cùng một họ thường gặp gỡ, thăm hỏi nhau.

1.những từ ngữ nào là bộ phận câu trả lời câu hỏi Ai?

- a. Những người
- b. cùng một họ
- c. Những người trong cùng một họ

2. những từ ngữ nào là bộ phận câu trả lời câu hỏi làm gì?

- a. thường gặp gỡ
- b. thường gặp gỡ, thăm hỏi nhau.
- c. gặp gỡ, thăm hỏi nhau.

Bài 4:

Điền bộ phận câu trả lời câu hỏi Ai hoặc trả lời câu hỏi làm gì vào chỗ trống

a.Các bạn học sinh trong cùng một lớp

.....

b.....góp sách vở giúp các bạn vùng lũ.

*Qua các bài tập, em thấy 2 kiểu câu trên có gì giống và khác nhau?

GV chốt lại

3. Tổng kết:1- 2p

Nhận xét, đánh giá tiết học

HS thảo luận theo nhóm đôi rồi nêu trước lớp. Cả lớp nhận xét, ghi kết quả vào vở.

HS làm bài cá nhân sau đó đọc trước lớp, cả lớp nhận xét

HS đọc kỹ yêu cầu của bài rồi tiếp tục thảo luận theo nhóm đôi, báo cáo kết quả trước lớp

HS làm bài vào vở, GV chấm điểm 1 số bài, 1 vài hs đọc bài ,cả lớp nhận xét

HSG nêu nhận xét: Giống ở bộ phận câu thứ nhất, khác ở bộ phận câu thứ hai.....

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

Chơi trò chơi dân gian : Ô ăn quan

I- Mục tiêu:

- Tiếp tục ôn đội hình đội ngũ. Thực hiện một số động tác nhanh, đúng, đẹp.
- Chơi trò chơi dân gian “ Ô ăn quan”. Yêu cầu biết cách chơi và chơi tương đối chủ động.
- HS yêu thích các trò chơi dân gian.

II- Địa điểm và phương tiện: Sân trường, còi. Phấn

III- Nội dung và phương pháp.

A- Phần mở đầu: Tập hợp lớp, nhận lớp, phổ biến nội dung. Yêu cầu học sinh khởi động chạy theo hàng dọc. Giậm chân tại chỗ, đếm theo nhịp.	2 — 3'	Lớp trưởng điều khiển. HS khởi động
B- Phần cơ bản: 1- Ôn tập hợp hàng ngang dóng hàng GV theo dõi giúp đỡ HS còn lúng túng 2. Trò chơi : Ô ăn quan Gv vẽ sân Giáo viên nêu tên trò chơi GV bao quát lớp Gv bao quát giúp HS còn lúng túng	5 — 6' 20'	Tổ cử người chỉ huy. Tập theo tổ. HS nêu cách chơi. 1 HS chơi mẫu. Cả lớp tham gia. HS nghe và tham gia chơi.
C. Phần kết thúc. Tập động tác hồi tĩnh. Đi thường theo vòng tròn Giáo viên nhận xét giờ học. GV nhắc HS	6 — 8' 1 — 2'	HS đứng thành vòng tròn hát. VN: Ôn luyện đi chuyển hướng phải trái.

Thứ sáu ngày 19 tháng 10 năm 2012

Toán

Tiết 40: Luyện tập

I. Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Biết tìm một thành phần chưa biết của phép tính.
- Biết làm tính nhân (chia) số có hai chữ số với (cho) số có một chữ số. (BT 1; 2 (cột 1, 2); 3)
- Rèn kĩ năng tính toán cho HS.
- HS đặt đề toán tương tự bài 3 - thi giải.

II. Đồ dùng dạy- học:

- Mô hình đồng hồ

III. Các hoạt động dạy - học :

1. KTBC: 5'

- Nêu cách tìm số chia chưa biết?

2. Luyện tập: 30'

- 2 em lên bảng

Bài 1: Gọi h/s nêu y/c

- Muốn tìm số hạng chưa biết trong 1 tổng ta làm tn?
- Muốn tìm thừa số chưa biết trong 1 tích ta làm tn?
- Muốn tìm số chia chưa biết ta làm tn?

Bài 2: Tính

- Yêu cầu tự làm

- Gọi hs lên chữa bài.

* Củng cố về nhân chia số có hai chữ số cho số có 1 CS.

Bài 3: Gọi h/s nêu y/c

BT cho biết gì? hỏi gì?

BT thuộc loại toán nào?

- Yc tìm cách giải và giải vào vở.

Bài 4: treo mô hình đồng hồ

- Tổ chức cho h/s chơi trò chơi.

4. Củng cố - dặn dò:1'

- Nhận xét giờ học.

- HS nêu

- HS làm bảng con.

- Lấy tổng trừ số hạng ...

- Lấy tích chia cho ...

- Lấy SBC chia cho thương.

- HS nhắc lại

- 1 em nêu

- HS tự làm, chữa bài trên bảng.

- HS nêu

- Phân tích và tóm tắt đầu bài.

- Giải bài toán vào vở.

- HS nhận dạng và đặt đề toán tương tự, thi giải.

- HS chơi trò chơi.

Tập làm văn

Kể về người hàng xóm

I. mục đích yêu cầu:

- HS kể lại tự nhiên, chân thật về 1 người hàng xóm mà em quý mến theo gợi ý.
- viết lại được những điều vừa kể thành 1 đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) (bài 2) .
- Giáo dục Hs kĩ năng xác định giá trị biết quan tâm ,yêu thương những người hàng xóm láng giềng.

II. Đồ dùng D- H: Tích hợp môi trường:Giáo dục tình cảm đẹp đẽ trong xã hội.

- Bảng lớp viết 4 câu hỏi gợi ý

III. Các hoạt động D □ H:

A. Kiểm tra:4'

1- 2 HS kể lại câu chuyện Không nỡ nhìn

- Nói về tính khôi hài của câu chuyện?

- GV và cả lớp nhận xét

B. Bài mới:34'

1. Giới thiệu bài

2. Hướng dẫn HS làm bài tập:

a. Bài tập 1:

- GV nhắc HS: Em có thể kể sát theo gợi ý, cũng có thể kể kĩ hơn với nhiều câu hơn về đặc điểm, hình dáng của người đó, tình cảm của gia đình em với người đó, tình cảm của người đó đối với gia đình em, không hoàn toàn lệ thuộc vào 4 câu hỏi gợi ý

Gv nhận xét, rút kinh nghiệm

- 1 HS đọc yêu cầu của bài và các gợi ý.
Cả lớp đọc thầm theo

- 1 HS kể mẫu 1 vài câu

- 3- 4 HS thi kể

b. Bài tập 2:

- GV nêu yêu cầu của bài tập. Nhắc HS chú ý viết giản dị, chân thật những điều em vừa kể .

Gv bao quát giúp đỡ HS còn lúng túng.

- HS viết bài.

- 5- 7 em đọc bài. cả lớp và Gv nhận xét, rút kinh nghiệm, bình chọn những người viết tốt nhất

3. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học

- Yêu cầu những HS chưa hoàn thành bài viết ở lớp về nhà viết tiếp. Với những HS đã viết xong bài , các em có thể viết lại cho hay hơn.

Sinh hoạt

Kiểm điểm hoạt động tuần 8

I. Mục tiêu:

- HS nhận ra được những ưu khuyết điểm của lớp trong tuần 8

- Có phương hướng phấn đấu tốt trong tuần 9

II. Nội dung:

1. Lớp trưởng lên nhận xét về tình hình của lớp trong tuần 8

- Các tổ trưởng lên nhận xét bổ sung

- Các cá nhân HS phát biểu ý kiến

- GV nhận xét bổ sung về các mặt:

+ ý thức đạo đức:

.....
.....

+ Thực hiện các nề nếp:

.....
.....

+ Học tập :

.....
.....

+ Thể dục, lao động, vệ sinh:

.....
.....

- Tuyên dương những HS học tốt, ngoan, có những việc làm tích cực:

.....
...- Nhắc nhở những Hs chưa thực hiện tốt các nề nếp.

.....
.....

2. GV nêu phương hướng tuần tới:
Tiếp tục thi đua học tốt, giành nhiều hoa 9, hoa 10, lập thành tích chào mừng ngày 20- 11, ngày Nhà giáo Việt Nam. Thực hiện tốt các nề nếp của lớp và nhà trường đề ra. Tự giác học bài và làm bài, quyết tâm cả lớp đều thuộc các bảng nhân, chia đã học

- Chuẩn bị ôn tập thi giữa kì 1

- Tổ chức cho HS liên hoan vui văn nghệ